

TỈNH ỦY NINH BÌNH LÃNH ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN HIỆN NAY - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

NGUYỄN THỊ NGUYỆT
Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Ninh Bình

Nhận bài ngày 10/5/2026. Sửa chữa xong 16/6/2026. Duyệt đăng 23/6/2026.

Abstract

Digital transformation in the activities of the political system is an inevitable trend to enhance leadership capacity, modern governance, and build a public, transparent, and effective administration. Understanding this requirement, in recent times, the Ninh Binh Provincial Party Committee has focused on leading and synchronously directing the realization of digital transformation policies from the provincial to the grassroots levels. The article profoundly analyzes the theoretical basis and the Party's guiding viewpoints, objectively assessing the current status of digital transformation leadership by the Ninh Binh Provincial Party Committee for the 2025 - 2026 period through a system of specific data and evidence. Concurrently, the article identifies "bottlenecks" in data interconnection, human resources, and the disbursement rate of administrative resources, thereby proposing a system of 5 strategic and synchronous solutions to further strengthen the leadership of the Ninh Binh Provincial Party Committee over the digital transformation endeavor until 2035.

Keywords: Ninh Binh Provincial Party Committee, digital transformation leadership, political system, digital government, data economy.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ trên quy mô toàn cầu, chuyển đổi số (CĐS) không còn là một lựa chọn công nghệ thuần túy mà đã trở thành chiến lược cốt lõi của các quốc gia và địa phương nhằm tái định hình mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực quản trị quốc gia và tối ưu hóa các nguồn lực xã hội. Đối với Việt Nam, Đảng và Nhà nước ta đã xác định CĐS là một nhiệm vụ chính trị trọng yếu, xuyên suốt, mang tính chiến lược để hướng tới xây dựng một nước Việt Nam phát triển với ba trụ cột vững chắc: Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số (Ban Chấp hành Trung ương, 2019, tr. 2-3). Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta đã nhấn mạnh yêu cầu mang tính bước ngoặt: "Đẩy mạnh CĐS quốc gia, phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 115). Trong tiến trình vĩ đại này, vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, đặc biệt là Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy ở các địa phương giữ vị trí quyết định, là hạt nhân quy tụ sức mạnh, định hướng tầm nhìn và bảo đảm sự thành bại của việc đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống thực tiễn (Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình, 2025, tr. 4-5).

Ninh Bình, với vị thế là một địa phương chiến lược tại vùng cửa ngõ miền Bắc đang bước vào giai đoạn phát triển bứt phá mạnh mẽ sau khi thực hiện việc sáp nhập, sắp xếp lại địa giới hành chính. Địa phương đang phải đối mặt đồng thời với bài toán tối ưu hóa hệ thống bộ máy, giảm chi phí vận hành hành chính, giải quyết các vấn đề liên thông tổ chức, đồng thời phải thúc đẩy nhanh chóng mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số trong giai đoạn đầy thách thức 2026-2030 (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 2). Xuất phát từ vai trò hạt nhân lãnh đạo của Tỉnh ủy, từ vai trò động lực thúc đẩy của CĐS đối với hoạt động của hệ thống chính trị và yêu cầu thực tiễn quản trị công trong bối cảnh mới, việc nghiên cứu, đánh giá

Email: nguyentrangsang8386@gmail.com

một cách khoa học và hệ thống về thực trạng Tỉnh ủy Ninh Bình lãnh đạo CDS mang ý nghĩa chính trị và thực tiễn sâu sắc. Bài viết tập trung làm rõ cơ sở lý luận, phân tích toàn diện những thành tựu đạt được cũng như thẳng thắn chỉ ra các “điểm nghẽn” căn cơ, từ đó định hình hệ thống giải pháp đột phá, đồng bộ cho chặng đường phát triển bền vững của địa phương định hướng đến năm 2035.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn về Tỉnh ủy lãnh đạo chuyển đổi số trong hoạt động của hệ thống chính trị

2.1.1. Quan điểm chỉ đạo của Đảng và các công trình khoa học nền tảng

Quan điểm xuyên suốt và nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam về công cuộc CDS được định hình rõ nét từ Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII. Nghị quyết này xác định việc chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là một yêu cầu tất yếu khách quan, trong đó CDS trong các cơ quan Đảng, cơ quan Nhà nước phải đi tiên phong, làm gương để dẫn dắt toàn xã hội (Ban Chấp hành Trung ương, 2019, tr. 4). Đặc biệt, trong bối cảnh bước vào giai đoạn cách mạng mới, định hướng chiến lược về việc xây dựng, hoàn thiện và hiện đại hóa phương thức lãnh đạo của Đảng trên môi trường số đã được làm sâu sắc, nâng tầm thành lý luận trọng điểm về đổi mới phương thức lãnh đạo, xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (Tô Lâm, 2024, tr. 18-22). Bên cạnh đó, tầm nhìn về một quốc gia số gắn liền với “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, trong đó phát huy tối đa vai trò của dữ liệu và công nghệ số để phục vụ lợi ích của nhân dân đã được đúc kết toàn diện trong các bài viết chỉ đạo và ấn phẩm lý luận của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước gần đây (Nguyễn Phú Trọng, 2023, tr. 45; Phạm Minh Chính, 2024, tr. 12). Các công trình khoa học này chỉ rõ một nguyên lý căn bản: CDS trước hết và trên hết là một cuộc cách mạng về nhận thức và thể chế; công nghệ số chỉ là công cụ hỗ trợ, con người số, năng lực số và đặc biệt là tư duy số của người đứng đầu cấp ủy mới là yếu tố mang tính quyết định đến sự thành công (Nguyễn Phú Trọng, 2023, tr. 48; Tô Lâm, 2024, tr. 35).

2.1.2. Quan niệm và nội dung lãnh đạo chuyển đổi số của Tỉnh ủy

Lãnh đạo CDS trong hoạt động của hệ thống chính trị của Tỉnh ủy là quá trình xác định tầm nhìn chiến lược, ban hành các nghị quyết, chủ trương, xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp nhằm thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, tích hợp dữ liệu số vào toàn bộ hoạt động của các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ cấp tỉnh đến cơ sở. Mục tiêu cốt lõi của quá trình này là đổi mới căn bản phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành, từ đó nâng cao năng lực phục vụ nhân dân và doanh nghiệp (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 3).

Nội dung lãnh đạo của Tỉnh ủy bao gồm bốn cấu phần cốt lõi và có mối quan hệ biện chứng với nhau: - *Lãnh đạo định hướng thể chế và tư duy*: Ban hành các văn bản chỉ đạo chiến lược, nghị quyết chuyên đề mang tính đột phá nhằm thống nhất nhận thức hành động trong toàn Đảng bộ; - *Lãnh đạo xây dựng hạ tầng kỹ thuật và kiến trúc dữ liệu*: Định hướng việc đầu tư, phát triển hạ tầng số, các nền tảng dùng chung bảo đảm tính ổn định, an toàn thông tin và an ninh mạng tuyệt đối; - *Lãnh đạo kiện toàn bộ máy và phát triển nguồn nhân lực*: Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng các tiêu chuẩn, kỹ năng xử lý công việc trên môi trường số; - *Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, tháo gỡ khó khăn*: Thường xuyên đôn đốc, giám sát việc thực thi công vụ, thúc đẩy cung cấp dịch vụ công trực tuyến và xử lý các ách tắc trong quá trình triển khai thực tế.

2.1.3. Phương thức và vai trò lãnh đạo của Tỉnh ủy

Phương thức lãnh đạo của Tỉnh ủy đối với công cuộc CDS không dừng lại ở việc phổ biến, quán triệt văn bản hành chính đơn thuần mà đã chuyển dịch mạnh mẽ sang phương thức kiến tạo, đồng hành, giám sát và nêu gương thông qua hệ thống Ban Chỉ đạo các cấp (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 4; Ban Chỉ đạo tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 7). Để bảo đảm tính thống nhất và phát huy tối đa quyền lực chính trị trong việc điều phối nguồn lực, người đứng đầu cấp ủy (đồng chí Bí thư Tỉnh ủy) trực tiếp làm Trưởng Ban chỉ đạo CDS cấp tỉnh (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 1). Vai trò của Tỉnh ủy mang tính định hướng, dẫn dắt tối cao, quyết định việc thiết lập hệ sinh thái dữ liệu địa

phương, bảo đảm dòng chảy thông tin và tính liên thông của hệ thống hành chính được thông suốt từ cấp tỉnh, cấp huyện đến tận từng thôn, bản, tổ dân phố ở cơ sở (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 5; Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 14).

2.2. Thực trạng Tỉnh ủy Ninh Bình lãnh đạo chuyển đổi số trong hoạt động của hệ thống chính trị (giai đoạn 2025-2026)

2.2.1. Những kết quả nổi bật và thành tựu thực chất

Qua chặng đường bền bỉ lãnh đạo, chỉ đạo với quyết tâm chính trị cao nhất, đặc biệt là giai đoạn từ năm 2025 đến giữa năm 2026, sự vào cuộc quyết liệt của Tỉnh ủy Ninh Bình đã tạo ra những bước chuyển dịch mang tính bước ngoặt, đưa địa phương từ tư duy nhận thức sang hành động thực chất, đạt được nhiều kết quả toàn diện (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 6; Ban Chỉ đạo tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 10):

a. Hoàn thiện đồng bộ thể chế số và hệ thống chỉ đạo từ tỉnh đến cơ sở: Tỉnh ủy Ninh Bình đã chỉ đạo ban hành chuỗi văn bản nền tảng mang tầm nhìn chiến lược dài hạn. Tiêu biểu là Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chiến lược đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và CĐS tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch hành động số 15-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và phê duyệt Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh về CĐS giai đoạn 2026-2030. Mô hình tổ chức chỉ đạo được thiết lập đồng bộ: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trực tiếp làm Trưởng ban; đồng thời 100% cấp xã đã thành lập Ban Chỉ đạo do đồng chí Bí thư Đảng ủy đứng đầu, đi vào vận hành vô cùng nề nếp. Tính đến cuối năm 2025, tất cả các đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành xuất sắc 92/92 tiêu chí thuộc lộ trình CĐS giai đoạn 2 (Ban Chỉ đạo tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 12).

b. Hạ tầng số và dịch vụ công trực tuyến vươn lên đạt thứ hạng đứng đầu cả nước: Sự quyết liệt, sâu sát trong công tác chỉ đạo của Tỉnh ủy đã phản ánh rõ nét qua các chỉ số khách quan do các cơ quan Trung ương công bố. Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index) năm 2025 của tỉnh Ninh Bình xếp thứ 4 trên tổng số 34 tỉnh, thành phố được đánh giá; đặc biệt, Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) trong khối cơ quan nhà nước xuất sắc xếp thứ 1/34 toàn quốc. Toàn tỉnh đã đạt tỷ lệ 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (tương ứng với 1.415 trên tổng số 2.026 TTHC) (Ban Chỉ đạo tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 15; Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 22). Hệ thống đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg của tỉnh đạt tới 95,6 trên thang điểm 100, được xếp loại Xuất sắc và vượt xa mức trung bình chung của cả nước (Văn phòng Chính phủ, 2026, tr. 3).

*Bảng bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp của tỉnh Ninh Bình
(Theo QĐ 766/QĐ-TTg tỉnh đến tháng 6/2026)*

Tiêu chí thành phần	Kết quả thực hiện của tỉnh Ninh Bình	Trung bình cả nước
Công khai, minh bạch	18/18 điểm	15/18 điểm
Tiến độ giải quyết	19,1/20 điểm	12,8/20 điểm
Dịch vụ công trực tuyến	10/12 điểm	7,2/12 điểm
Thanh toán trực tuyến	10/10 điểm	8,6/10 điểm
Mức độ hài lòng	18/18 điểm	16,2/18 điểm
Số hóa hồ sơ	20,5/22 điểm	14,5/22 điểm
Tổng hợp chung	95,6/100 điểm (Xuất sắc)	74,8/100 điểm

(Nguồn: Văn phòng Chính phủ, 2026, tr. 5)

c. Xây dựng kinh tế dữ liệu và phong trào số hóa lan tỏa sâu rộng trong toàn dân: Tỉnh ủy đã chỉ đạo định hình rõ nét mô hình phát triển dựa trên dữ liệu số thông qua việc ban hành Quyết định

số 362/QĐ-UBND về Khung kiến trúc số và Quyết định số 1905/QĐ-UBND về Chiến lược dữ liệu tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030 (Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, 2026). Các chỉ số về dữ liệu hành chính đạt mức rất cao: Tỷ lệ hồ sơ TTHC thực hiện trực tuyến đạt 94,4%, tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được số hóa lưu kho đạt 93,62% và tỷ lệ tái sử dụng thông tin số hóa đạt tới 96,86% trong 6 tháng đầu năm 2026 (Ban Chỉ đạo tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 18; Văn phòng Chính phủ, 2026, tr. 8). Đặc biệt, việc duy trì thông suốt, an toàn tuyệt đối các hệ thống số phục vụ người dân, doanh nghiệp qua thời điểm hợp nhất địa giới hành chính cốt lõi (ngày 01/7/2025) là một thành công có ý nghĩa chiến lược của cấp ủy (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 8; Ban Chỉ đạo tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 20). Đồng thời, phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai sâu rộng, mạnh mẽ với việc thành lập và duy trì 4.654 Tổ công nghệ số cộng đồng với 36.139 thành viên, phủ kín 100% các thôn, bản, khối phố, giúp xóa nhòa khoảng cách số giữa các vùng miền (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 9; Ban Chỉ đạo tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 21).

d. Chú trọng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực số hành chính chuyên trách: Nhận thức được con người là then chốt, Tỉnh ủy đã bố trí nguồn nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin và CDS một cách bài bản, hệ thống: khối cơ quan cấp tỉnh đạt 150 biên chế công chức, viên chức; khối cơ quan cấp xã đạt 258 biên chế chuyên trách. Công tác đào tạo, bồi dưỡng năng lực số được diễn ra liên tục, thực chất. Chỉ tính riêng Văn phòng Tỉnh ủy đã chủ trì tổ chức hơn 150 lớp tập huấn chuyên sâu cho hơn 3.000 lượt cán bộ, công chức từ tỉnh đến xã, bảo đảm nâng cao toàn diện kỹ năng xử lý tác nghiệp hành chính hoàn toàn trên môi trường mạng (Ban Chỉ đạo tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 25).

2.2.2. Những tồn tại, hạn chế và “điểm nghẽn” căn cơ

Bên cạnh những thành tựu mang tính dẫn dắt và đứng đầu cả nước, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Ninh Bình đối với hệ thống chính trị trong công cuộc CDS vẫn đang phải đối diện với một số nút thắt, “điểm nghẽn” lớn cần thẳng thắn nhìn nhận để tìm giải pháp khắc phục:

a. Hạ tầng dữ liệu và liên thông chuyên ngành chưa đồng bộ: Sau khi thực hiện sáp nhập địa giới hành chính, việc đồng bộ, tích hợp dữ liệu lịch sử giữa các đơn vị cũ gặp rất nhiều khó khăn kỹ thuật. Điển hình như trong lĩnh vực quản lý đất đai - một lĩnh vực nhạy cảm và phức tạp, tỉnh chưa thuê được một phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu đất đai dùng chung thống nhất. Hệ quả là hiện nay 03 Văn phòng đăng ký đất đai tại các khu vực sáp nhập vẫn đang phải vận hành 03 phần mềm hoàn toàn khác nhau, gây ra tình trạng nghẽn dòng thông tin và khó khăn trong liên thông thủ tục hành chính. Nhiều nguồn cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác còn phân tán, manh mún, chưa được lưu trữ tập trung tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh (Ban Chỉ đạo tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 32; Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 40).

b. Tiến độ ứng dụng các bài toán công nghệ lớn còn chậm: Trong số 8 sáng kiến quan trọng về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được tỉnh xây dựng định hướng thì đến nay chưa có sáng kiến nào được hoàn thành triệt để để đưa vào khai thác thương mại hay phục vụ diện rộng. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý hành chính còn riêng lẻ, rời rạc ở một vài đơn vị, chưa xây dựng được một ứng dụng AI tập trung quy mô lớn để phục vụ đắc lực cho công tác quản trị công của hệ thống chính trị (Ban Chỉ đạo tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 35).

c. Điểm nghẽn nghiêm trọng về tiến độ giải ngân tài chính công cho công nghệ: Mặc dù HĐND tỉnh đã có tầm nhìn xa và phân bổ nguồn lực tài chính rất lớn cho lĩnh vực CDS và khoa học công nghệ năm 2026 (lên tới 1.780,5 tỷ đồng), tuy nhiên tỷ lệ giải ngân thực tế tính đến giữa năm 2026 lại đạt kết quả cực kỳ thấp, chỉ mới đạt khoảng 4,84% kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chủ yếu được xác định là do sự vướng mắc, chông chéo trong các thủ tục đầu tư công đối với sản phẩm công nghệ thông tin đặc thù và quá trình sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính đòi hỏi phải mất nhiều thời gian rà soát, điều chỉnh lại nhiệm vụ chi của các cơ quan (Ban Chỉ đạo tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 38; Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 45).

2.3. Những yếu tố tác động đến phương thức lãnh đạo của Tỉnh ủy và định hướng đến năm 2035

Trong thập kỷ tới, tình hình thế giới và trong nước sẽ có nhiều chuyển biến mạnh mẽ, tác động trực tiếp đến công tác lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh. Sự phát triển bùng nổ của hạ tầng viễn thông băng rộng (đặc biệt là việc phủ sóng 5G toàn quốc và định hướng mạng 6G), các xu thế công nghệ đột phá mang

tính định hình thời đại như trí tuệ nhân tạo toàn diện (AI-First), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT) và điện toán đám mây sẽ làm thay đổi căn bản cách thức quản trị xã hội. Đồng thời, các nguy cơ về an toàn thông tin, tội phạm mạng tinh vi và yêu cầu an ninh mạng ngày càng nghiêm ngặt sẽ đặt ra những thách thức chưa từng có đối với việc bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh tư tưởng trên không gian mạng. Ở góc độ địa phương, áp lực từ mục tiêu chiến lược đưa kinh tế số chiếm tối thiểu 30% trong cơ cấu GRDP vào năm 2030 đòi hỏi toàn bộ hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở phải chuyển đổi mô hình vận hành hoàn toàn trên môi trường số hóa, lấy dữ liệu làm tài nguyên cốt lõi để ra quyết định lãnh đạo, quản lý (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 12; Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 50).

2.4. Hệ thống giải pháp chủ yếu, đồng bộ nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Ninh Bình đối với công cuộc chuyển đổi số

Để vượt qua các "điểm nghẽn" căn cơ hiện tại, đưa công cuộc CĐS trong hệ thống chính trị tỉnh Ninh Bình đi vào chiều sâu, thực chất và vững chắc đến năm 2035, Tỉnh ủy Ninh Bình cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ 5 nhóm giải pháp chiến lược sau:

2.4.1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy chỉ đạo, gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy và quyết liệt tháo gỡ điểm nghẽn đầu tư công cho công nghệ

Tỉnh ủy cần ban hành quy định cụ thể, nghiêm túc về việc lấy chỉ số trưởng thành chính quyền số và kết quả thực hiện CĐS tại địa phương, đơn vị làm thước đo cứng để đánh giá năng lực lãnh đạo, xếp loại thi đua cán bộ cấp ủy, người đứng đầu hàng năm. Điều này nhằm hiện thực hóa sâu sắc phương châm "bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Đảng trong kỷ nguyên số" (Phạm Minh Chính, 2024, tr. 85). Đồng thời, Tỉnh ủy cần quyết liệt chỉ đạo Ban cán sự đảng UBND tỉnh rà soát, cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính rườm rà trong quy trình đầu tư công cho công nghệ thông tin; tập trung tháo gỡ khó khăn về mặt phê duyệt thủ tục để đẩy nhanh tốc độ giải ngân nguồn kinh phí 1.780,5 tỷ đồng đã bố trí, khắc phục triệt để tình trạng nghẽn dòng vốn tài chính hiện nay.

2.4.2. Hoàn thiện kiến trúc dữ liệu dùng chung, tập trung xây dựng kho dữ liệu tập trung thống nhất của tỉnh

Cần tập trung mọi nguồn lực để thực hiện hiệu quả Chiến lược dữ liệu tỉnh giai đoạn 2026-2030 đã ban hành. Tỉnh ủy chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết dứt điểm bài toán đồng bộ phần mềm và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai sau sáp nhập địa giới hành chính. Đẩy mạnh việc số hóa toàn diện, đồng bộ dữ liệu lịch sử lưu trữ tại các cơ quan Đảng và chính quyền. Xây dựng một môi trường chia sẻ dữ liệu thực chất, an toàn thông qua Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP), biến dữ liệu thành tài nguyên mở phục vụ đắc lực cho công tác điều hành chính trị và quản lý xã hội (Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 58).

2.4.3. Thúc đẩy mạnh mẽ chiến lược "AI-First" và hiện thực hóa các sáng kiến công nghệ lớn

Cần đưa định hướng "AI-First" vào các hoạt động nghiệp vụ thường nhật của cơ quan Đảng và Nhà nước. Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, xây dựng ứng dụng trí tuệ nhân tạo tập trung của tỉnh để hỗ trợ cán bộ, công chức làm trợ lý ảo, tự động tổng hợp văn bản, xây dựng dự thảo báo cáo và phân tích dữ liệu lớn phục vụ điều hành chiến lược. Đồng thời, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cần thực hiện cơ chế đôn đốc, giám sát quyết liệt, định kỳ đối với tiến độ hoàn thành 8 sáng kiến chuyển đổi số lớn của địa phương, bảo đảm các dự án này phải cho ra các sản phẩm định lượng thực chất, có giá trị ứng dụng cao (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 15).

2.4.4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số chất lượng cao và tối ưu hóa mô hình liên kết "3 Nhà"

Tiếp tục kiện toàn bộ máy theo hướng tinh gọn và nâng cao năng lực chuyên môn sâu cho đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin ở cả 2 cấp tỉnh và xã (Ban Chỉ đạo tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 42). Mở rộng các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số gắn trực tiếp với vị trí việc làm thực tế nhằm đáp ứng yêu cầu "chuẩn hóa đội ngũ cán bộ công chức trong tình hình mới" (Tô Lâm, 2024, tr. 54). Bên cạnh đó, cần thúc đẩy mạnh mẽ mô hình liên kết "3 Nhà" (Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp), trọng tâm là chỉ đạo Trường Đại học Hoa Lư liên kết chặt chẽ với các tập đoàn công nghệ lớn để đặt hàng đào tạo các kỹ sư, chuyên gia dữ liệu, chuyên gia an ninh mạng phục vụ lâu dài cho tỉnh nhà.

2.4.5. Duy trì bền vững và phát huy phong trào nền tảng số đại chúng thông qua “Bình dân học vụ số”

Tỉnh ủy cần tiếp tục bảo trợ, định hướng và phát huy tối đa vai trò của hệ thống 4.654 Tổ Công nghệ số cộng đồng hiện có. Coi đây là “cánh tay nối dài” không thể thiếu của hệ thống chính trị nhằm phổ cập kỹ năng số đến từng người dân. Các tổ này có nhiệm vụ trực tiếp hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID, nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thanh toán không dùng tiền mặt và tương tác trực tuyến với chính quyền. Nuôi dưỡng phong trào học tập số, nâng cao dân trí số để biến năng lực số trở thành một nét văn hóa đặc trưng, niềm tự hào của mỗi công dân số Ninh Bình (Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, 2026, tr. 63).

3. Kết luận

Chuyển đổi số trong hoạt động của hệ thống chính trị không đơn thuần là một đề án mua sắm trang thiết bị hay một dự án công nghệ thuần túy mà bản chất là một cuộc cách mạng sâu sắc về thể chế, tư duy quản lý và phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong thời đại mới như tinh thần chỉ đạo cốt lõi của Trung ương (Nguyễn Phú Trọng, 2023, tr. 110). Những kết quả ấn tượng, mang tính dẫn dắt của tỉnh Ninh Bình trong thời gian qua từ các chỉ số cải cách hành chính PAR Index, chỉ số DTI cho đến chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến đã minh chứng sinh động cho hướng đi hoàn toàn đúng đắn, khoa học dưới sự lãnh đạo sát sao, quyết liệt của Tỉnh ủy Ninh Bình. Sự chuyển dịch này không chỉ giúp tinh gọn bộ máy, tối ưu hóa quy trình vận hành hành chính sau sáp nhập địa giới mà còn củng cố vững chắc niềm tin của quần chúng nhân dân vào sự đồng hành, kiến tạo của Đảng bộ tỉnh. Tuy nhiên, con đường đi đến đích của một tỉnh về CĐS đến năm 2035 vẫn còn nhiều thách thức lớn, đòi hỏi không được phép chủ quan, tự mãn. Bằng việc thẳng thắn nhìn nhận, phân tích kỹ lưỡng những điểm nghẽn cản trở về tiến độ giải ngân kinh phí, sự chưa đồng bộ trong chia sẻ dữ liệu chuyên ngành đất đai hay việc chậm triển khai các bài toán công nghệ cao, Tỉnh ủy Ninh Bình đã chủ động định hình một tư duy chiến lược rõ ràng. Việc triển khai đồng bộ hệ thống 5 nhóm giải pháp toàn diện nêu trên – gắn chặt trách nhiệm người đứng đầu, xây dựng kho dữ liệu tập trung, đi tắt đón đầu với chiến lược “AI-First”, chuẩn hóa nguồn nhân lực và phát huy sức mạnh đại chúng từ phong trào “Bình dân học vụ số” sẽ là bệ phóng vững chắc cho chặng đường tiếp theo. Với quyết tâm chính trị cao nhất của Tỉnh ủy cùng sự đồng lòng của toàn thể hệ thống chính trị, Đảng bộ và nhân dân Ninh Bình chắc chắn sẽ vượt qua mọi rào cản, xây dựng thành công một hệ thống quản trị số hiện đại, đưa Ninh Bình vươn lên trở thành ngọn cờ đầu, điểm sáng điển hình về chính quyền số, kinh tế dữ liệu và xã hội số bền vững trên bản đồ phát triển của quốc gia.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình (2026). *Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 30/01/2026 về chiến lược đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
- Ban Chấp hành Trung ương (2019). *Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư*.
- Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình (2026). *Báo cáo số 45/BC-BCĐ, ngày 15/6/2026 về tình hình thực hiện công tác chuyển đổi số và phát triển kinh tế dữ liệu trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2026*.
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình (2025). *Kế hoạch hành động số 15-KH/TU, ngày 28/8/2025 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về các đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (tập I)*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Nguyễn Phú Trọng (2023). *Cả nước đồng lòng, tranh thủ mọi thời cơ, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Phạm Minh Chính (2024). *Xây dựng Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số ở Việt Nam trong bối cảnh mới*. NXB Thông tin và Truyền thông.
- Tô Lâm (2024). *Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, yêu cầu cấp bách của giai đoạn cách mạng mới*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình (2026). *Đề án số 01/ĐA-UBND, ngày 23/4/2026 về chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch Chiến lược dữ liệu số Quyết định số 1905/QĐ-UBND*.
- Văn phòng Chính phủ (2026). *Báo cáo tổng hợp Hệ thống đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, dữ liệu kết xuất từ Cổng Dịch vụ công Quốc gia tính đến ngày 20/6/2026*.